

Số: /KH-BCĐ

Năm Căn, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 3252/KH-SGDĐT ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch số 5100/KH-SGDĐT ngày 13/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026;

Căn cứ kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 trên địa bàn xã Năm Căn;

Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Năm Căn xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và xây dựng xã hội học tập.

Củng cố, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2 đã được kiểm tra, công nhận năm 2025.

Tổ chức triển khai năm đầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; từng bước nâng cao tỷ lệ huy động trẻ 3 tuổi, 4 tuổi và duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi, tạo nền tảng để phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028.

Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, các cơ sở giáo dục, gia đình và cộng đồng trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Nâng cao chất lượng điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất và phản ánh đúng thực tế số trẻ em trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ bảo đảm thực chất, bền vững; không chạy theo thành tích, không bỏ sót đối tượng trong độ tuổi phổ cập.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị, trường học và lực lượng có liên quan; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

Việc điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phải được thực hiện thường xuyên, có đối chiếu giữa số liệu dân cư và số liệu của các cơ sở giáo dục; kịp thời bổ sung, điều chỉnh các trường hợp biến động.

Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là công tác huy động trẻ em đến trường, duy trì sĩ số, hạn chế việc bỏ học, nâng cao chất lượng giáo dục và từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

II. THỰC TRẠNG VÀ KẾT QUẢ NĂM 2025

Năm 2025, công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã Năm Căn được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện; xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

Sau sắp xếp các cơ sở giáo dục, xã Năm Căn có 03 trường học gồm: 01 trường mầm non và 02 phân hiệu; 01 trường tiểu học và 03 phân hiệu; 01 trường Trung học cơ sở và 03 phân hiệu. Trường chính và các phân hiệu đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh trên địa bàn.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được triển khai thực hiện từ năm 2026. Qua rà soát bước đầu, tỷ lệ huy động trẻ 3 tuổi khoảng 60%, trẻ 4 tuổi khoảng 70% và trẻ 5 tuổi trên 98%. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi là nhiệm vụ mới, cần tập trung nhiều giải

pháp để từng bước nâng cao tỷ lệ huy động trẻ 3, 4 tuổi ra lớp, nâng cao chất lượng trẻ 5 tuổi, phấn đấu xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028.

Công tác xóa mù chữ tiếp tục được duy trì; tiếp tục rà soát, vận động và tổ chức lớp khi đủ điều kiện, nhu cầu học tập và đối tượng thực tế.

Xã đã thành lập Trung tâm học tập cộng đồng, tạo điều kiện tổ chức các hoạt động học tập thường xuyên, học tập suốt đời và hỗ trợ xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

III. MỤC TIÊU NĂM 2026

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đã đạt được năm 2025; nâng cao chất lượng các tiêu chí phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong năm đầu; nâng cao tỷ lệ huy động trẻ 3 tuổi, 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi; từng bước hoàn thiện các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị và chất lượng giáo dục, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục mầm non trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Rà soát, điều tra đầy đủ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn, bảo đảm không bỏ sót đối tượng. Phấn đấu tỷ lệ huy động: Trẻ 3 tuổi đạt từ 65% trở lên; Trẻ 4 tuổi đạt từ 75% trở lên; Trẻ 5 tuổi duy trì trên 98%; ngoài ra, căn cứ các chỉ tiêu theo Kế hoạch triển khai thực hiện đề án PCGDMN trẻ từ 3- 5 tuổi đã ban hành.

- Từng bước nâng cao tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo độ tuổi.

- Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu 100% trẻ em 5 tuổi trong diện phổ cập được huy động đến lớp và hoàn thành chương trình theo quy định; 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày, trong đó bán trú 100%; 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi được đảm bảo chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

- Đủ giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định tại Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15.- 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ GDĐT

- Phân đầu đảm bảo các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; các giải pháp cụ thể theo lộ trình kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3 đến 5 tuổi.

2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học

- Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- Huy động 100% trẻ em 6 tuổi vào lớp 1.
- Phân đầu học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 97% trở lên;

- 100% trường đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT, duy trì ổn định về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; 100% giáo viên đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ GDĐT.

2.3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.
- Học sinh 11 tuổi vào lớp 6 đạt tỷ lệ từ 98% trở lên.
- Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỷ lệ 100%.
- Tổng số thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở đạt từ 97,5% trở lên.
- Tỷ lệ thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đạt 97%.

- Có đủ giáo viên và nhân viên theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; 100% giáo viên đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ GD&ĐT.

2.4. Xóa mù chữ

- Duy trì chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
- Số người biết chữ trong độ tuổi 15 - 25 đạt tỷ lệ 100%.
- Số người biết chữ trong độ tuổi 15 - 35 đạt tỷ lệ 98% trở lên.
- Số người biết chữ trong độ tuổi 15 - 60 đạt tỷ lệ 96% trở lên.
- Tiếp tục điều tra, rà soát, cập nhật chính xác số người chưa biết chữ, người có nguy cơ tái mù chữ trong độ tuổi theo quy định.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, Trung tâm học tập cộng đồng vận động đối tượng còn mù chữ trong độ tuổi và trên 35 tuổi để vận động ra lớp xóa mù chữ, sau xóa mù chữ tham gia học tập.

- Tăng cường các hoạt động học tập thường xuyên, học tập suốt đời tại Trung tâm học tập cộng đồng, góp phần hạn chế tái mù chữ và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; gắn trách nhiệm của từng thành viên với lĩnh vực, địa bàn và nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là đối với các trường hợp trẻ em, học sinh có nguy cơ không đến trường hoặc bỏ học.

- Đưa các chỉ tiêu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tập trung chỉ đạo thực hiện.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động

- Tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và trách nhiệm của toàn xã hội đối với công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ, dân cư, gia đình và cộng đồng trong vận động trẻ em đến trường và duy trì việc học tập.

- Tập trung tuyên truyền, vận động các gia đình chưa đưa trẻ 3 tuổi, 4 tuổi đến trường; từng bước nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ về vai trò của giáo dục mầm non.

3. Điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Tổ chức điều tra, rà soát trẻ em, học sinh và người trong độ tuổi phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên toàn địa bàn.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa cơ quan chuyên môn, các cơ sở giáo dục và các lực lượng ở địa bàn dân cư trong việc rà soát, đối chiếu số liệu, thông tin.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các biến động về dân cư, trẻ em, học sinh; hạn chế sai lệch giữa dữ liệu dân cư và dữ liệu ngành giáo dục; thường xuyên rà soát các trường hợp chuyển đến, chuyển đi, tạm trú, bỏ học, học ngoài địa bàn và các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt để bảo đảm quản lý đầy đủ đối tượng.

4. Huy động trẻ em đến trường, duy trì sĩ số

- Rà soát từng nhóm tuổi, lập danh sách trẻ chưa đến trường để có biện pháp vận động phù hợp.

- Đối với trẻ 3 và 4 tuổi, xác định đây là nhóm đối tượng cần tập trung trong năm 2026 nhằm từng bước nâng tỷ lệ huy động; trẻ 5 tuổi, tiếp tục duy trì tỷ lệ huy động trên 98%, bảo đảm trẻ được học tập và hoàn thành chương trình theo quy định; học sinh tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường các biện pháp duy trì sĩ số, hạn chế lưu ban, bỏ học.

- Quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học; phối hợp với gia đình và các lực lượng xã hội để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các em tiếp tục học tập.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chương trình giáo dục theo quy định; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục thực chất; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn và phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Quan tâm giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh yếu, học sinh có nguy cơ bỏ học, kịp thời có biện pháp hỗ trợ.

6. Bảo đảm đội ngũ giáo viên

- Rà soát số lượng, cơ cấu và trình độ đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp đề xuất cấp có thẩm quyền bảo đảm đủ giáo viên theo quy định, đặc biệt giáo viên mầm non phục vụ việc mở rộng huy động trẻ 3 đến 5 tuổi; tạo điều kiện để giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

7. Cơ sở vật chất và thiết bị

- Rà soát cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, công trình vệ sinh, nước sạch, sân chơi và thiết bị dạy học tại các trường; ưu tiên tham mưu đầu tư, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ việc mở rộng huy động trẻ mầm non từ 3 đến 5 tuổi.

- Phấn đấu từng bước bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028.

8. Phát huy hiệu quả Trung tâm học tập cộng đồng

- Cùng cố tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng xã; tổ chức các chuyên đề, hoạt động học tập phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân theo phương châm thiết thực, hiệu quả.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời và hỗ trợ công tác xóa mù chữ.

9. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra

- Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại các cơ sở giáo dục và các địa bàn dân cư khi cần thiết.

- Các trường thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát số liệu và hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu thuộc phạm vi quản lý; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế được phát hiện qua kiểm tra.

V. THỜI GIAN VÀ HỒ SƠ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/phối hợp
Tháng 8-9/2026	- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo; xây dựng và ban hành Kế hoạch PCGD, XMC năm 2026; phân công nhiệm vụ thành viên - Tuyên truyền, điều tra, rà soát trẻ em, học sinh và người trong độ tuổi PCGD, XMC; rà soát trẻ 3-5 tuổi	- Ban Chỉ đạo, Phòng Văn hóa - Xã hội - Các trường, các ấp trên địa bàn
Tháng 9/2026	- Đối chiếu, xác minh, cập nhật dữ liệu; lập danh sách trẻ chưa ra lớp, học sinh có nguy cơ bỏ học và người mù chữ - Tiếp tục vận động trẻ 3 đến 5 tuổi và học sinh các độ tuổi ra lớp	Phòng VH-XH, các trường MTTQ, đoàn thể, ấp
Tháng 10/2026	Hoàn thiện biểu mẫu, hồ sơ PCGD, XMC; tự kiểm tra (9/10/2026, có TB riêng) đánh giá kết quả	Ban Chỉ đạo, Phòng VH-XH, các trường
Trước 31/10/2026	Hoàn thành hồ sơ, số liệu PCGD, XMC của xã theo yêu cầu	Phòng VH-XH, các trường
Đầu tháng 11/2026	Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền kiểm tra, công nhận	Ban Chỉ đạo, Phòng VH-XH
Ngày 14/11/2026	Hoàn thành việc gửi hồ sơ đề nghị kiểm tra theo kế hoạch của cấp tỉnh	UBND xã/Ban Chỉ đạo
Tháng 11 - 12/2026	Phối hợp phục vụ kiểm tra; khắc phục, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu; tổng kết, đánh giá kết quả năm 2026	Ban Chỉ đạo, Phòng VH-XH, các trường

2. Hồ sơ thực hiện: Theo Công văn số 3714/SGDĐT-QLCLGDNN ngày 04/9/2025 và Công văn số 5054/SGDĐT-GDMNTH ngày 10/7/2026 (đính kèm các biểu mẫu).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã

Chỉ đạo, điều hành chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu; tổng hợp kết quả và tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền; chủ trì chuẩn bị hồ sơ, biểu mẫu và các điều kiện phục vụ công tác kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp tham mưu về nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất, đầu tư phục vụ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo chức năng, nhiệm vụ và khả năng cân đối ngân sách của địa phương; rà soát nhu cầu sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, nhất là các điều kiện phục vụ thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

4. Các trường học trực thuộc xã

- Cơ sở giáo dục mầm non chủ trì thực hiện công tác huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp; tập trung các giải pháp nâng tỷ lệ huy động trẻ 3 tuổi, 4 tuổi; duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi trên 98%, bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi; cập nhật đầy đủ hồ sơ, dữ liệu trẻ em phục vụ công tác kiểm tra phổ cập giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện tốt công tác huy động học sinh 6 tuổi vào lớp 1 và học sinh 11 tuổi vào lớp 6; duy trì sĩ số, tăng cường các giải pháp hạn chế học sinh bỏ học; phối hợp vận động học sinh có nguy cơ bỏ học tiếp tục đến trường; cập nhật đầy đủ, chính xác số liệu học sinh và hồ sơ phục vụ công tác kiểm tra phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phối hợp vận động trẻ em trong độ tuổi đến trường, học sinh có nguy cơ bỏ học và người mù chữ tham gia học tập; phát huy vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng xã hội học tập và huy động nguồn lực hợp pháp hỗ trợ giáo dục.

VIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ban Chỉ đạo báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 của Ban Chỉ đạo, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- Thành viên BCĐ xã;
- Văn phòng Đảng ủy xã;
- LĐ Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Các trường trực thuộc;
- Lưu: BCĐ

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Cao Minh Quang